

Số: 47/2024/QĐST-HNGĐ

**C**, ngày 18 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 89/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: **Lê Thị Diệu H**, sinh năm: 1997

Địa chỉ: **ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang**.

- Bị đơn: **Đặng Văn Chí T**, sinh năm: 1996

Địa chỉ: **ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Lê Thị Diệu H** và ông **Đặng Văn Chí T**. Giấy chứng nhận kết hôn số 24 ngày 16/3/2023 của Ủy ban nhân dân xã **T, huyện C, tỉnh Hậu Giang** cấp cho bà **Lê Thị Diệu H** và ông **Đặng Văn Chí T** không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 18/6/2024.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho bà **Lê Thị Diệu H** tiếp tục nuôi dưỡng cháu **Đặng Lê Phương T1** (nữ), sinh ngày 01/6/2023, bà **Lê Thị Diệu H** không yêu cầu ông **Đặng Văn Chí T** cấp dưỡng nuôi con chung. Ông **Đặng Văn Chí T** có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà **Lê Thị Diệu H** tự nguyện chịu số tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà **Lê Thị Diệu H** đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004552 ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành án phí, bà **Lê Thị Diệu H** được nhận lại số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã Tân Hòa;
- THA dân sự huyện;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.